

## QUỐC VƯƠNG BHUMIBOL ADULYADEJ CỦA THÁI LAN VỚI CÔNG CUỘC PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

HỨA VĂN ĐỨC \*

Trong lịch sử nhân loại có nhiều triều đại, nhiều vị vua đã hết lòng lo cho dân cho nước. Những cống hiến của họ cho quốc gia, dân tộc là vô cùng lớn lao, góp phần làm cho quốc gia hùng cường, dân chúng ấm no hạnh phúc trong từng giai đoạn lịch sử. Ngày nay, trên thế giới vẫn còn nhiều quốc gia theo thể chế quân chủ, vẫn còn nhiều vị vua. Nhưng đối với Quốc vương Bhumibol Adulyadej của Thái Lan người dân không chỉ yêu mến mà còn cảm phục với những gì mà Ngài đã làm cho đất nước. Đối với người dân Thái, Quốc vương là một vị vua đáng kính, người đã cống hiến trọn đời mình cho thần dân.

Quốc vương Bhumibol Adulyadej sinh ngày 5.12.1927 tại Cambridge, bang Massachusetts (Mỹ) khi phụ thân của Ngài đang theo học ngành y tại Đại học Havard. Ngài là con thứ 3 (con út) của thái tử và công chúa Mahidol. Ngài là cháu trai của vua Chulalongkorn (Rama V) nổi tiếng với những cải cách to lớn trong hệ thống giáo dục đại học của Thái Lan theo chủ trương cập nhật và hội nhập với hệ thống giáo dục của các nước phương Tây.

Thái tử Mahidol có lẽ là vị thái tử có tư tưởng tân thời nhất so với các vị hoàng tử của vua Chulalongkorn và ông ta đã cống hiến đời mình cho sự phát triển những tư tưởng hiện đại, đặc biệt là trong lĩnh vực Y khoa. Ông được xem như là cha đẻ của nền y khoa hiện đại của Thái Lan.

Tên Bhumibol Adulyadej đặt cho Ngài có nghĩa là “Sức mạnh tối thượng của vương triều” được xem như là lời tiên tri cho công cuộc trị vì của Ngài qua các thời kỳ khó khăn khác nhau của đất nước và người dân Thái xem Ngài là biểu tượng của sự đoàn kết và uy quyền.

Thái tử Mahidol trở về Thái Lan và qua đời khi Ngài chưa tròn hai tuổi. Sau thời gian ngắn học bậc tiểu học ở Bangkok, Ngài sang Thụy Sĩ để tiếp tục chương trình tiểu học. Sau đó Ngài vào học ngành Khoa học ở Đại Học Lausanne, nhưng cái chết của người anh trai tức Quốc vương Ananda Mahidol ở Bangkok vào ngày 9/06/1946 đã làm thay đổi hoàn toàn vì theo Luật kế vị ngai vàng Ngài phải đảm nhận trọng trách hết sức khó khăn và đầy thử thách của vương triều. Ông cưới Hoàng hậu Sirikit năm 1950 và có 4 người con.

Quốc vương Bhumibol Adulyadej hay Rama IX của vương triều Chakri là vị vua thứ 3 trị vì đất nước theo chế độ quân chủ lập hiến. Mặc dù vẫn tiếp tục duy trì những giá trị truyền thống của các vị tiền đế Rama VII và Rama VIII ngài tự vạch ra bổn phận và trách nhiệm của một vị đứng đầu nền quân chủ lập hiến.

Ngay sau khi đăng quang ngôi vị hoàng đế, Đức vua bắt đầu quá trình tìm hiểu thần dân thông qua các cuộc viếng thăm các vùng lãnh thổ của vương triều, quan sát điều kiện sống thực tế và tìm các giải pháp để giải quyết các vấn đề khó khăn của họ.

Một trong những ý tưởng độc đáo nhất mà Ngài giúp dân chúng bởi khó khăn trong việc canh tác mùa màng là dự án mưa nhân tạo. Trong một quốc gia mà đa số dân chúng dù ít dù nhiều đều có liên quan đến nông nghiệp. Nguồn nước tưới tiêu luôn là vấn đề bức thiết. Trong khi nông dân Thái luôn chờ mưa để canh tác thì họ lại luôn phải đối mặt với nạn hạn hán. Mưa không đủ để họ canh tác mùa màng. Qua những chuyến đi thực tế trên khắp lãnh thổ Ngài nhận ra rằng hạn hán trở nên là một vấn đề khắc nghiệt nhất trong nhiều vùng của lãnh thổ mà người dân phải gánh chịu.

Cung cấp đầy đủ nước để canh tác là điều Ngài luôn trăn trở. Ngài bắt đầu nghiên cứu kỹ thuật gây mưa nhân tạo. Đầu tiên là tìm hiểu về khí tượng học và việc thay đổi thời tiết để tìm một giải pháp thích hợp. Năm 1955 Ngài thăm các tỉnh vùng Đông Bắc, từ Nakhon Phanom đến Kalasin, qua Sakon Nakhon và rặng núi Phuphan. Trong suốt cuộc hành trình Ngài luôn nhìn lên bầu trời và nhìn thấy rất nhiều đám mây bay qua vùng đất mênh mông khô cằn của miền Đông Bắc. Ghi nhận ban đầu của Ngài là dù trời có nhiều mây nhưng vẫn không có mưa. Vậy làm thế nào để chúng biến thành mưa? Thắc mắc này là khởi đầu cho dự án mưa nhân tạo mà Ngài kiên trì theo đuổi thực hiện. Vào ngày 14 tháng 11 cùng năm bằng nguồn tiền các nhân ngài tài trợ cho dự án gây mưa nhân tạo và ngài đã dành nhiều thời gian và sức lực để thực hiện dự án thông qua việc nghiên cứu kỹ lưỡng các kinh nghiệm và các mô hình thực hiện của các nước Mỹ, Úc và Israel. Thử nghiệm đầu tiên được hiện ở dãy núi Channathong công viên quốc

\* Phó giám đốc Trung tâm ĐTTX, ĐH Mở TP.HCM

gia Khao Yai ở tỉnh Nakhon Ratchasima vào tháng 7/1969 dưới sự giám sát của Ngài. Chính Ngài đã đưa ra công thức hóa học để các đám mây kết hạt và tạo thành mưa. Thử nghiệm đầu tiên đã thành công. Các đám mây chuyển sang màu xám và mưa rất hạt. Tuy nhiên, để có thể áp dụng phương pháp gây mưa ở các vùng có điều kiện khí hậu khác nhau thì còn phải tiếp tục nghiên cứu. Lần thử nghiệm thứ hai được thực hiện ở Hua Hin, tỉnh Prachuap Khiri Khan và mưa đã rơi.

Sau thành công này năm 1971 Chính phủ đã thành lập Dự án nghiên cứu và phát triển mưa nhân tạo trực thuộc Bộ hợp tác và phát triển nông nghiệp và tiến hành tạo mưa khi có yêu cầu. Nơi đầu tiên được cung cấp mưa nhân tạo là tỉnh Chantaburi, nơi trồng nhiều cây ăn trái. Sau một mùa bội thu nhờ mưa nhân tạo người dân tỉnh Chantaburi đã mang trái cây lên Bangkok để dâng cho Ngài để tỏ lòng biết ơn và chúc mừng thành quả của công trình nghiên cứu.

Liên tiếp những năm sau đó mưa nhân tạo được thực hiện ở đồng bằng miền trung và các tỉnh miền Nam. Kỹ thuật gây mưa ngày càng được hoàn thiện và không chỉ thực hiện trong nước mà còn phổ biến ứng dụng cho các nước trong khu vực.

Dự án mưa nhân tạo đã đem lại lợi ích rất lớn cho người dân ở khắp vùng lãnh thổ, sản lượng nông nghiệp ngày một gia tăng và điều này tất nhiên góp phần cải thiện cuộc sống người dân rất nhiều.

Thành công của dự án giúp Ngài hiểu rằng tìm cách giải quyết những khó khăn trong thực tiễn cuộc sống của người dân không chỉ bằng những sáng kiến và những kinh nghiệm khoa học mà còn dựa trên việc áp dụng kỹ thuật thích hợp cùng những hiểu biết và kiến thức phù hợp với thực tiễn. Người dân đã tặng cho Ngài danh hiệu “Cha đẻ của dự án mưa nhân tạo”

Đối với Quốc vương không nơi nào trên lãnh thổ là quá xa với Ngài. Đi khắp nơi thực hiện nhiều dự án lớn nhỏ với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội cũng như bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường để đem lại ấm no và hạnh phúc cho thần dân. Những dự án phát triển của Ngài dựa trên việc am hiểu sâu rộng tình hình thực tế, sự tinh thông và những kinh nghiệm về xã hội và cộng đồng, am hiểu tình hình địa phương cùng những kỹ thuật phù hợp. Nguyên tắc của Ngài là tính đơn giản, căn cơ, và tính hiệu quả. Tất cả những dự án mà Ngài đề xướng đều góp phần giải quyết nhu cầu của địa phương và giải quyết những khó khăn một cách triệt để.

Những năm 1973 trong các bài diễn thuyết của mình Ngài luôn vạch ra hướng phát triển đất nước dựa trên tính hiệu quả, tính hiện đại, tiết kiệm và tính hợp lý. Ngài nhắc nhở thần dân không được chủ quan, khinh suất trong tổ chức đời sống của mình, cần nhắc quyền lợi cá nhân phải phù hợp với nền tảng đạo đức xã hội. Ngài chủ trương phát triển “Nền kinh tế hiệu quả”

Khi Thái Lan trải qua cuộc khủng hoảng kinh tế năm 1997, Ngài nhắc nhở người dân cần nâng cao “tính tự chủ”. Phát biểu nhân dịp sinh nhật của mình năm ấy, Ngài nói: “Thực tế như tôi vẫn thường nói... để trở thành một con hổ không phải là điều quan trọng. Quan trọng là chúng ta phải xây dựng cho được một nền kinh tế tự chủ, nghĩa là chúng ta phải đủ sức để tự nuôi sống mình”. Khi Thái Lan chìm sâu trong cuộc khủng hoảng, nạn thất nghiệp tràn lan, nợ nần chồng chất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của người dân lúc đó. Ngài cảnh báo: “Khủng hoảng xảy ra là bởi vì chúng ta luôn mở rộng sản xuất mà không có người mua, không ai muốn mua” ngụ ý của Ngài là việc kích cầu quá kém. Bài học rút ra từ cuộc khủng hoảng là phát triển kinh tế không bền vững, phần lớn dựa vào nguồn ngoại tệ và thị trường xuất khẩu. Nền sản xuất chủ yếu hướng đến xuất khẩu để thu ngoại tệ và hệ quả là nông dân phải mua gạo để dùng trong khi họ là người trồng lúa. Ngài có sáng kiến thành lập các Ngân hàng như Cattle and Buffalo Bank để giúp nông dân giải quyết vấn đề sức kéo trong nông nghiệp, Rice Bank để giúp đảm bảo giá cả lúa gạo cho nông dân.

Với những phân tích sâu sắc tình hình thực tiễn Ngài đã đưa ra những giải pháp, những lời khuyên cần thiết để giúp đất nước thoát khỏi khủng hoảng, phát triển kinh tế bền vững, phát triển hài hòa giữa tinh thần và vật chất, giữa thành thị và nông thôn.

Nhà vua đặc biệt quan tâm đến vấn đề giáo dục và Ngài cũng đóng vai trò hết sức quan trọng trong lĩnh vực này của đất nước. Bản thân Ngài là một tấm gương sáng cho triết lý “học suốt đời”. Ngài nói: “Việc học là một quá trình không có điểm dừng. Những ai muốn nâng cao hiệu quả làm việc thì cần phải thường xuyên cập nhật kiến thức để khỏi bị tụt hậu, khỏi bị đào thải”. Ngài luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục cho mọi người. Ngài có nhiều hoạt động, nhiều dự án giáo dục nhằm mục đích nâng cao dân trí, cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân.

Trong suốt những năm trị vì đất nước, tư tưởng của Ngài luôn dựa trên các nguyên tắc của Đạo Phật. Ngài trị vì thần dân theo những giá trị đạo đức nền tảng của Phật giáo phù hợp với vương triều, khuyến khích người dân luôn thực thi luật pháp dù họ thuộc tôn giáo, tín ngưỡng nào. Ngài luôn động viên người dân thuộc mọi tầng lớp

trong xã hội phải tuân thủ các nguyên tắc đạo đức của tín ngưỡng mà họ thờ phụng.

Ngài tỏ ra rất kỹ lưỡng và làm việc có phương pháp để thực hiện những ý tưởng của mình. Ngài luôn tuân thủ nguyên tắc “Trau cần câu hơn là cho con cá” trong việc giúp đỡ thần dân và Ngài luôn kiên trì trong việc hướng dẫn và cung cấp các bằng chứng rất thuyết phục để chứng minh cho ý tưởng của ngài. Ngay cả những người nghèo khổ nhất trong những điều kiện khắc nghiệt nhất cũng có thể học cách cải thiện đời sống của mình.

Người Thái gọi Đức vua của họ là “Phra Chao Phaen Din” – Chúa tể của Vương triều; “Phra Chao Yu Hua” – Vị Quốc vương đáng kính để tỏ lòng tôn kính đối với vị đứng đầu nền quân chủ đầy quyền lực, lòng trung thành tuyệt đối với vương triều mà nhà vua được xem như một vị thánh.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. GOLDEN JUBILEE, The fiftieth anniversary celebrations of His Majesty King Bhumibol Adulyadej's accession to the throne. Government Public Relations Department. Office of the Prime Minister. 8/1997.
2. VƯƠNG QUỐC THÁI LAN. Đối thoại với các nền văn hóa. NXB Trẻ.
3. KING BHUMIBOL and his enlightened approach to teaching. Foreign Office, Government Public Relations Department. Office of the Prime Minister.